

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH  
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ XUẤT BẢN – THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM

**TÀI LIỆU TẬP HUẤN**  
**SỬ DỤNG SÁCH GIÁO KHOA**  
**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 4**  
**(BỘ SÁCH CÁNH DIỀU)**



HÀ NỘI – 2023

## **NHÓM TÁC GIẢ BIÊN SOẠN**

- PGS.TS. Nguyễn Dục Quang
- TS. Phạm Quang Tiệp
- TS. Lê Thị Hồng Chi
- TS. Nguyễn Thị Hương
- Th.S Ngô Quang Quế

## **DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT**

<b>GV</b>	Giáo viên
<b>HS</b>	Học sinh
<b>SGK</b>	Sách giáo khoa

# MỤC TIÊU KHOÁ TẬP HUẤN

## **Kết thúc khoá tập huấn, học viên có thể:**

- Hiểu được quan điểm biên soạn sách giáo khoa *Hoạt động trải nghiệm 4* của nhóm tác giả.
- Phân tích được cấu trúc của toàn bộ cuốn sách, nội dung của từng chủ đề và các hoạt động trải nghiệm theo từng tuần.
- Biết cách xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh lớp 4 theo hướng phát triển năng lực học sinh.
- Vận dụng được một số phương pháp và kỹ thuật dạy học hiện đại trong tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh lớp 4.

# MỤC LỤC

Danh mục chữ viết tắt.....	2
Mục tiêu khoá tập huấn .....	3
<b>Phần thứ nhất: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG</b> .....	5
<b>1. CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 4</b> .....	5
1.1. Đặc điểm của Hoạt động trải nghiệm .....	5
1.2. Quan điểm xây dựng chương trình .....	5
1.3. Mục tiêu của Hoạt động trải nghiệm.....	6
1.4. Yêu cầu cần đạt.....	6
1.5. Nội dung giáo dục.....	7
1.6. Phương thức tổ chức và loại hình hoạt động .....	9
1.7. Đánh giá kết quả Hoạt động trải nghiệm .....	9
1.8. Giải thích và hướng dẫn thực hiện chương trình .....	11
<b>2. GIỚI THIỆU SÁCH GIÁO KHOA HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 4</b> .....	13
2.1. Quan điểm biên soạn sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm 4.....	13
2.2. Đặc điểm sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm 4 .....	13
2.3. Nội dung sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm 4.....	15
2.4. Khung phân phối chương trình .....	18
2.5. Phương pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm .....	21
<b>3. HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG SÁCH GIÁO KHOA HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 4</b> .....	22
3.1. Quan điểm khai thác và sử dụng sách.....	22
3.2. Hướng dẫn tổ chức hoạt động Sinh hoạt dưới cờ .....	22
3.3. Hướng dẫn tổ chức Hoạt động giáo dục theo chủ đề.....	24
3.4. Hướng dẫn tổ chức hoạt động Sinh hoạt lớp .....	25
<b>4. HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG HỆ THỐNG TÀI LIỆU THAM KHẢO, BỔ TRỢ</b> .....	26
4.1. Sách giáo viên Hoạt động trải nghiệm 4.....	26
4.2. Vở thực hành Hoạt động trải nghiệm 4.....	27
4.3. Các học liệu điện tử .....	27
<b>Phần thứ hai: BÀI SOẠN MINH HOẠ</b> .....	28

# Phần thứ nhất

## NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

### 1. CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 4

#### 1.1. Đặc điểm của Hoạt động trải nghiệm

Hoạt động trải nghiệm là hoạt động giáo dục bắt buộc được thực hiện từ lớp 1 đến lớp 12.

Hoạt động trải nghiệm là hoạt động giáo dục do nhà giáo dục định hướng, thiết kế và hướng dẫn thực hiện, tạo cơ hội cho HS tiếp cận thực tế, thể nghiệm các cảm xúc tích cực, khai thác những kinh nghiệm đã có và huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng của các môn học để thực hiện những nhiệm vụ được giao hoặc giải quyết những vấn đề của thực tiễn đời sống nhà trường, gia đình, xã hội phù hợp với lứa tuổi.

Hoạt động trải nghiệm góp phần hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu, năng lực chung và các năng lực đặc thù cho HS; nội dung hoạt động được xây dựng dựa trên các mối quan hệ của cá nhân HS với bản thân, với xã hội, với tự nhiên và với nghề nghiệp.

Nội dung hoạt động trải nghiệm được phân chia theo hai giai đoạn: giai đoạn giáo dục cơ bản (từ lớp 1 đến lớp 9) và giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp (từ lớp 10 đến lớp 12).

Ở cấp tiểu học, nội dung Hoạt động trải nghiệm tập trung vào các hoạt động khám phá bản thân, hoạt động rèn luyện bản thân, hoạt động phát triển quan hệ với bạn bè, thầy cô và người thân trong gia đình. Các hoạt động xã hội và tìm hiểu một số nghề nghiệp gần gũi với HS cũng được tổ chức thực hiện với nội dung, hình thức phù hợp với lứa tuổi.

#### 1.2. Quan điểm xây dựng chương trình

Chương trình Hoạt động trải nghiệm quán triệt quan điểm, mục tiêu, yêu cầu cần đạt, kế hoạch giáo dục, nội dung giáo dục, phương pháp giáo dục, đánh giá kết quả giáo dục, điều kiện thực hiện và phát triển chương trình giáo dục phổ thông nêu tại Chương trình tổng thể, đồng thời nhấn mạnh các quan điểm sau:

– Chương trình được xây dựng dựa trên lí thuyết hoạt động, lí thuyết về nhân cách, lí thuyết học tập trải nghiệm và lí luận giáo dục nói chung; các ưu điểm của chương trình hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động giáo dục hướng nghiệp hiện hành; kinh nghiệm quốc tế trong phát triển chương trình Hoạt động trải nghiệm;

bản sắc văn hoá các vùng miền, văn hoá truyền thống Việt Nam và các giá trị văn hoá chung của thời đại.

– Chương trình bảo đảm tính chỉnh thể, sự nhất quán và phát triển liên tục qua các lớp, các cấp học. Chương trình được thiết kế theo hướng vừa đồng tâm, vừa tuyến tính, xuyên suốt từ lớp 1 đến lớp 12 với các mạch nội dung hoạt động thống nhất: Hoạt động hướng vào bản thân, Hoạt động hướng đến xã hội, Hoạt động hướng đến tự nhiên và Hoạt động hướng nghiệp.

– Chương trình bảo đảm tính mở, linh hoạt. Cơ sở giáo dục và GV chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh và điều kiện của mình trên nguyên tắc bảo đảm mục tiêu giáo dục và các yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực đối với mỗi lớp học, cấp học.

### **1.3. Mục tiêu của Hoạt động trải nghiệm**

#### *a. Mục tiêu chung*

Hoạt động trải nghiệm hình thành, phát triển ở HS năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp; góp phần hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu và năng lực chung quy định trong Chương trình tổng thể.

Hoạt động trải nghiệm giúp HS khám phá bản thân và thế giới xung quanh, phát triển đời sống tâm hồn phong phú, biết rung cảm trước cái đẹp của thiên nhiên và tình người, có quan niệm sống và ứng xử đúng đắn; đồng thời bồi dưỡng cho HS tình yêu đối với quê hương, đất nước, ý thức về cội nguồn và bản sắc của dân tộc để góp phần giữ gìn, phát triển các giá trị tốt đẹp của con người Việt Nam trong một thế giới hội nhập.

#### *b. Mục tiêu cấp tiểu học*

Hoạt động trải nghiệm hình thành cho HS thói quen tích cực trong cuộc sống hằng ngày, chăm chỉ lao động; thực hiện trách nhiệm của người HS ở nhà, ở trường và địa phương; biết tự đánh giá và tự điều chỉnh bản thân; hình thành những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá; có ý thức hợp tác nhóm và hình thành được năng lực giải quyết vấn đề.

### **1.4. Yêu cầu cần đạt**

#### *a. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu*

Hoạt động trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các phẩm chất chủ yếu theo các mức độ phù hợp với mỗi cấp học được quy định trong Chương trình tổng thể.

#### *b. Yêu cầu cần đạt về năng lực*

Hoạt động trải nghiệm giúp hình thành và phát triển ở HS các năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo được biểu hiện qua các năng

lực đặc thù: năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp.

Yêu cầu cần đạt về các năng lực đặc thù đối với cấp tiểu học cụ thể như sau:

– Năng lực thích ứng với cuộc sống: Năng lực này gồm các năng lực thành phần là hiểu biết về bản thân và môi trường sống, kỹ năng điều chỉnh bản thân và đáp ứng với sự thay đổi.

– Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: Năng lực này gồm các năng lực thành phần là kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng thực hiện kế hoạch và điều chỉnh hoạt động, kỹ năng đánh giá hoạt động.

– Năng lực định hướng nghề nghiệp: Năng lực này gồm các năng lực thành phần là hiểu biết về nghề nghiệp, hiểu biết và rèn luyện phẩm chất, năng lực liên quan đến nghề nghiệp.

## 1.5. Nội dung giáo dục

### a. Nội dung khái quát

Nội dung khái quát gồm 4 mạch nội dung hoạt động, mỗi mạch nội dung bao gồm các hoạt động cụ thể như sau:

– Hoạt động hướng vào bản thân: hoạt động khám phá bản thân, hoạt động rèn luyện bản thân.

– Hoạt động hướng đến xã hội: hoạt động chăm sóc gia đình, hoạt động xây dựng nhà trường, hoạt động xây dựng cộng đồng.

– Hoạt động hướng đến tự nhiên: hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường.

– Hoạt động hướng nghiệp: hoạt động tìm hiểu nghề nghiệp; hoạt động rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với định hướng nghề nghiệp; hoạt động lựa chọn hướng nghề nghiệp và lập kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp.

### b. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở lớp 4

Nội dung chương trình Hoạt động trải nghiệm lớp 4 bao gồm các hoạt động cụ thể và yêu cầu cần đạt như sau:

Nội dung hoạt động	Yêu cầu cần đạt
HOẠT ĐỘNG HƯỚNG VÀO BẢN THÂN	
Hoạt động khám phá bản thân	– Giới thiệu được đặc điểm, những việc làm đáng tự hào của bản thân. – Nhận diện được khả năng điều chỉnh cảm xúc và suy nghĩ của bản thân trong một số tình huống đơn giản.

<p>Hoạt động rèn luyện bản thân</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Thể hiện được nền nếp sinh hoạt, bước đầu hình thành thói quen tư duy khoa học.</li> <li>– Tự lực thực hiện nhiệm vụ của mình theo sự phân công, hướng dẫn.</li> <li>– Nhận biết được nguy cơ bị xâm hại và thực hiện được những hành động để phòng tránh bị xâm hại.</li> <li>– Lựa chọn được mặt hàng muốn mua phù hợp với khả năng tài chính của bản thân và gia đình.</li> </ul>
<p><b>HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN XÃ HỘI</b></p>	
<p>Hoạt động chăm sóc gia đình</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Biết tạo sự gắn kết yêu thương giữa các thành viên trong gia đình bằng các cách khác nhau.</li> <li>– So sánh được giá của các mặt hàng phổ biến trong sinh hoạt hằng ngày của gia đình và có ý thức tiết kiệm cho gia đình.</li> </ul>
<p>Hoạt động xây dựng nhà trường</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Thực hiện được những lời nói, việc làm để duy trì và phát triển quan hệ với bạn bè, thầy cô.</li> <li>– Nêu được một số vấn đề thường xảy ra trong quan hệ với bạn bè và đề xuất được cách giải quyết.</li> <li>– Lập và thực hiện được kế hoạch lao động trong nhà trường.</li> <li>– Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và của nhà trường.</li> </ul>
<p>Hoạt động xây dựng cộng đồng</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Thực hiện được hành vi có văn hoá nơi công cộng.</li> <li>– Đề xuất được một số hoạt động kết nối những người sống xung quanh.</li> <li>– Tham gia tích cực vào các hoạt động đền ơn đáp nghĩa và hoạt động giáo dục truyền thống ở địa phương.</li> </ul>
<p><b>HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN TỰ NHIÊN</b></p>	
<p>Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Giới thiệu được với bạn bè, người thân về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.</li> <li>– Thực hiện được một số việc làm cụ thể để chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.</li> </ul>



Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Tìm hiểu được thực trạng vệ sinh trường, lớp.</li> <li>– Thực hiện được những việc làm cụ thể để giữ gìn trường học xanh, sạch, đẹp.</li> </ul>
<b>HOẠT ĐỘNG HƯỚNG NGHIỆP</b>	
Hoạt động tìm hiểu về nghề nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Tìm hiểu được những thông tin cơ bản về nghề truyền thống ở địa phương.</li> <li>– Trải nghiệm một số công việc của nghề truyền thống ở địa phương và thể hiện được hứng thú với nghề truyền thống của địa phương.</li> <li>– Biết giữ an toàn trong lao động khi làm nghề truyền thống.</li> </ul>

### **1.6. Phương thức tổ chức và loại hình hoạt động**

Về phương thức tổ chức: có 4 phương thức cơ bản là Phương thức Khám phá; Phương thức Trải nghiệm, tương tác; Phương thức Cống hiến; Phương thức Nghiên cứu.

Về loại hình hoạt động: có 4 loại hình hoạt động chủ yếu là Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động câu lạc bộ.

### **1.7. Đánh giá kết quả Hoạt động trải nghiệm**

Mục đích đánh giá là thu thập thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt so với chương trình; sự tiến bộ của HS trong và sau các giai đoạn trải nghiệm. Kết quả đánh giá là căn cứ để định hướng HS tiếp tục rèn luyện hoàn thiện bản thân và cũng là căn cứ quan trọng để các cơ sở giáo dục, các nhà quản lí và đội ngũ GV điều chỉnh chương trình và các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Nội dung đánh giá là các biểu hiện của phẩm chất và năng lực đã được xác định trong chương trình: năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp. Các yêu cầu cần đạt về sự phát triển phẩm chất và năng lực của mỗi cá nhân chủ yếu được đánh giá thông qua hoạt động theo chủ đề, thông qua quá trình tham gia hoạt động tập thể và các sản phẩm của HS trong mỗi hoạt động.

Đối với Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp, nội dung đánh giá chủ yếu tập trung vào sự đóng góp của HS cho các hoạt động tập thể, số giờ tham gia các hoạt động và việc thực hiện có kết quả hoạt động chung của tập thể. Ngoài ra, các yếu tố như động cơ, tinh thần, thái độ, ý thức trách nhiệm, tính tích cực đối với hoạt động chung của HS cũng được đánh giá thường xuyên trong quá trình tham gia hoạt động. Đối với hoạt

động giáo dục theo chủ đề, đánh giá chủ yếu tập trung vào quá trình và kết quả tham gia hoạt động trải nghiệm của HS, sản phẩm mà học sinh tạo ra trong quá trình hoạt động.

Đánh giá kết quả giáo dục trong Hoạt động trải nghiệm là đánh giá quá trình hình thành và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất của HS thông qua hoạt động trải nghiệm. Đánh giá kết quả giáo dục qua hoạt động trải nghiệm nhằm tạo động lực cho HS hứng thú và sẵn sàng tham gia các hoạt động trải nghiệm; động viên, khuyến khích để các kỹ năng hoạt động từng bước đi vào cuộc sống của các em một cách vững chắc. Kết quả đánh giá phải là sự tổng hợp thường xuyên và định kỳ về phẩm chất và năng lực của HS thông qua các thông tin thu thập được từ quan sát của GV, từ ý kiến tự đánh giá của HS, đánh giá đồng đẳng của các HS trong lớp, ý kiến nhận xét của cha mẹ HS và cộng đồng. Tự đánh giá của HS theo hướng tự cảm nhận và thái độ trong mỗi hoạt động với mức độ phát triển từng bước và thường xuyên sau mỗi hoạt động và nhiệm vụ. Đánh giá của GV đối với mỗi HS trong hoạt động trải nghiệm là đánh giá kết quả theo các hoạt động chung. Trong đó chú trọng quan sát, ghi chép về thái độ, chất lượng và tần suất tham gia của HS với mỗi hoạt động. Đánh giá đồng đẳng của HS trong lớp là một trong các đánh giá quan trọng. Đánh giá này được quan sát thông qua những chia sẻ, tương tác, phản hồi kết quả hoạt động trong các loại hình hoạt động trải nghiệm; thông qua việc nhận xét, đánh giá về năng lực tiếp cận các hoạt động, sự vận dụng kết quả đã tích lũy được của HS trong cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động ở từng HS thông qua hoạt động trải nghiệm theo chủ đề. Đánh giá của phụ huynh được xác định thông qua việc quan sát, ghi chép của bố mẹ về số lượng tham gia các hoạt động trải nghiệm chung của gia đình đối với mỗi HS; thông qua đánh giá sự thay đổi tích cực của các thành viên gia đình về nền nếp sinh hoạt của HS trong sự đáp ứng các yêu cầu của gia đình.

Kết hợp đánh giá của GV với tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng của HS, đánh giá của cha mẹ HS và đánh giá của cộng đồng; GV chủ nhiệm lớp chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả đánh giá.

Cứ liệu đánh giá dựa trên thông tin thu thập được từ quan sát của GV, từ ý kiến tự đánh giá của HS, đánh giá đồng đẳng của các HS trong lớp, ý kiến nhận xét của cha mẹ HS và cộng đồng; thông tin về số giờ (số lần) tham gia hoạt động trải nghiệm (hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm thường xuyên, hoạt động xã hội và phục vụ cộng đồng, hoạt động lao động,...); số lượng và chất lượng các sản phẩm hoàn thành được lưu trong hồ sơ hoạt động.

Kết quả đánh giá đối với mỗi HS là kết quả tổng hợp đánh giá thường xuyên và định kỳ về phẩm chất và năng lực và có thể phân ra làm 3 mức: Hoàn thành tốt, hoàn

thành, chưa hoàn thành. Kết quả đánh giá Hoạt động trải nghiệm được ghi vào hồ sơ học tập của HS (tương tự như môn học).

## 1.8. Giải thích và hướng dẫn thực hiện chương trình

### a. Giải thích thuật ngữ

Các thuật ngữ về năng lực đặc thù:

– Năng lực thích ứng với cuộc sống: đáp ứng được các yêu cầu trong đời sống hằng ngày và điều chỉnh bản thân để thích ứng với thay đổi trong cuộc sống dựa trên sự hiểu biết về đặc điểm cá nhân và môi trường sống, dựa trên sự sẵn sàng thay đổi và chuẩn bị các điều kiện, các kĩ năng khác nhau cho hoàn cảnh mới.

– Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: lập được kế hoạch hoạt động; thực hiện được các nhiệm vụ hoạt động: tạo động lực cho bản thân, thu hút người khác, hỗ trợ và tìm kiếm sự hỗ trợ, tư duy độc lập, linh hoạt điều chỉnh hoạt động, giải quyết vấn đề một cách sáng tạo; đánh giá được kết quả hoạt động một cách khách quan.

– Năng lực định hướng nghề nghiệp: lựa chọn được hướng học tập hoặc nghề nghiệp phù hợp với sở thích, hứng thú, phẩm chất và năng lực của bản thân dựa trên những hiểu biết về nghề hoặc nhóm nghề và có kế hoạch hoàn thiện bản thân để đáp ứng yêu cầu của định hướng nghề nghiệp.

Từ ngữ thể hiện mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt: Chương trình Hoạt động trải nghiệm sử dụng một số động từ để thể hiện mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt về năng lực của người học. Một số động từ được sử dụng ở các mức độ khác nhau nhưng trong mỗi trường hợp thể hiện một hành động có đối tượng và yêu cầu cụ thể. Trong quá trình tổ chức hoạt động, đặc biệt là khi đánh giá sự tiến bộ của HS, GV có thể dùng những động từ nêu trong bảng tổng hợp hoặc thay thế bằng các động từ có nghĩa tương đương cho phù hợp với tình huống sự phạm và nhiệm vụ cụ thể giao cho HS.

Mức độ	Động từ mô tả mức độ
<b>Biết</b>	kể được (những việc làm tốt,...); nêu/nói được (những hành động an toàn, mục tiêu lao động an toàn,...); nhận biết được (những việc nên làm,...); nhận diện được (nguy hiểm, sở thích của bản thân,...); tôn trọng (người khác, sự khác biệt,...); có ý thức (giữ vệ sinh chung,...); tìm hiểu được (thu nhập của người thân, công việc của bố mẹ,...); biết cách làm (tìm kiếm sự hỗ trợ,...).
<b>Hiểu</b>	trình bày được (ước mơ nghề nghiệp,...); mô tả được (hình ảnh bản thân, đức tính, vẻ đẹp thiên nhiên,...); giới thiệu được (vẻ đẹp quê em, nhân vật và sự kiện,...); chỉ ra được (ý nghĩa của hoạt động, tác động của biến đổi khí hậu,...); phân tích được (điểm mạnh, điểm yếu, thông tin nghề

	ng nghiệp,...); đánh giá được (giá trị xã hội, hiệu quả hoạt động,...); nhận xét được (sự tiến bộ của bản thân, giá trị của cá nhân,...).
<b>Vận dụng</b>	xác định được (nghề, nhóm nghề,...); khảo sát được (nhu cầu, hứng thú,...); vận động được (người thân tham gia bảo vệ môi trường,...); đề xuất được (phương án giải quyết vấn đề, việc hợp tác,...); đưa ra được (ý kiến giải quyết vấn đề,...); thực hiện được (việc chăm sóc bản thân,...); làm quen được (với bạn mới, hàng xóm,...); thuyết trình được; lên kế hoạch (truyền thông trong cộng đồng,...); rèn luyện được (một số đức tính, thói quen,...); làm được (công việc tự phục vụ,...); thể hiện được (cảm xúc, sự đồng cảm, hành vi văn hoá,...); biết làm (sử dụng công cụ lao động an toàn, chăm sóc sức khỏe,...); thiết lập được (quan hệ,...); xây dựng được (quan hệ, tình bạn, chiến dịch truyền thông,...); tổ chức được (sự kiện, buổi lao động,...); ứng phó được (với căng thẳng, thiên tai,...).

### b. Thời lượng thực hiện chương trình

Thời lượng dành cho Hoạt động trải nghiệm là 3 tiết/tuần. Thời lượng thực hiện các loại hoạt động ở cấp tiểu học có thể được phân bổ theo tỉ lệ % như sau:

<b>Nội dung hoạt động</b>	<b>Thời lượng thực hiện</b>
Hoạt động hướng vào bản thân	60%
Hoạt động hướng đến xã hội	20%
Hoạt động hướng đến tự nhiên	10%
Hoạt động hướng nghiệp	10%

### c. Thiết bị giáo dục

Để thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, cần có những thiết bị cơ bản sau:

– Đồ dùng để trình diễn, hướng dẫn: video clip về các nội dung giáo dục; dụng cụ lao động phù hợp với hoạt động lao động;

– Đồ dùng để phục vụ hoạt động tập thể: loa đài, ampli; bộ lều trại;

– Đồ dùng để thực hành: bộ tranh ảnh về quần áo, giày dép,... theo mùa, theo giới tính, theo lứa tuổi của HS; bộ tranh ảnh về trang phục các dân tộc Việt Nam; bộ tranh về các nghề, làng nghề truyền thống; bộ tranh về các lễ hội; dụng cụ lao động phù hợp với hoạt động lao động;

– Đồ dùng khác phù hợp với chủ đề hoạt động cụ thể.

## **2. GIỚI THIỆU SÁCH GIÁO KHOA HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 4**

### **2.1. Quan điểm biên soạn sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm 4**

– SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* được biên soạn bám sát quan điểm, nội dung của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, mục tiêu và yêu cầu cần đạt của Chương trình Hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học.

– Quán triệt sâu sắc tư tưởng “Mang cuộc sống vào bài học – Đưa bài học vào cuộc sống” của bộ sách Cánh Diều.

– Tạo cơ hội tối đa cho HS được hoạt động, tương tác và trải nghiệm tích cực, dựa trên những chuỗi hoạt động được thể hiện với kênh hình sinh động và kênh chữ ngắn gọn.

– Đảm bảo tính mở, linh hoạt để thuận lợi cho các địa phương triển khai trong thực tiễn.

### **2.2. Đặc điểm sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm 4**

SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* có nội dung đảm bảo mục tiêu và yêu cầu cần đạt của Chương trình Hoạt động trải nghiệm lớp 4. Các hoạt động trong sách giúp HS không chỉ khám phá thế giới xung quanh, mà còn khám phá được những tiềm năng đang ẩn chứa trong chính bản thân mình. Bên cạnh đó, các hoạt động trong sách cũng giúp HS thêm yêu thích việc học, biết yêu thương và chia sẻ công việc với các thành viên trong gia đình, nhà trường và xã hội; HS thêm yêu thiên nhiên, biết trân trọng và bảo vệ môi trường sống xung quanh.

Sách được cấu trúc thành 35 tuần của năm học, với 9 chủ đề hoạt động. Việc cấu trúc nội dung sách thành các chủ đề tương ứng với 9 tháng trong năm học tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai trong thực tiễn. Mỗi chủ đề được triển khai trong 4 tuần và được trình bày logic theo 3 loại hình hoạt động gồm: Sinh hoạt dưới cờ, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Sinh hoạt lớp. HS được tham gia nhiều hoạt động theo cùng một chủ đề. Do đó, những năng lực cần thiết có cơ hội được hình thành một cách bền vững.

Trong mỗi chủ đề, có trang giới thiệu chủ đề gồm: mục tiêu của chủ đề và hình ảnh có tính đại diện cho chủ đề, giúp HS có định hướng và động lực để tham gia vào các hoạt động trải nghiệm trong chủ đề.

Nội dung hoạt động có tính thống nhất giữa nội dung của Hoạt động giáo dục theo chủ đề với nội dung Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp. Mỗi hoạt động thể hiện các gợi ý, linh hoạt để GV có thể lựa chọn nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức phù hợp với từng trường và địa phương.

Từng hoạt động trong sách định hướng rõ phương pháp dạy và học của thầy và trò, giúp GV và HS dễ dàng sử dụng. Các hoạt động trong sách lựa chọn linh hoạt, vận dụng hợp lí, khoa học các phương pháp giáo dục, các phương pháp dạy học tích cực vào việc tổ chức. Một số phương pháp được sử dụng khi tổ chức các hoạt động trải nghiệm như: phương pháp thảo luận nhóm, phương pháp đóng vai, phương pháp tổ chức trò chơi, phương pháp kể chuyện, phương pháp dự án,...

SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* có đặc trưng khác so với SGK các môn học. SGK các môn học giúp HS hình thành các kiến thức, kĩ năng khoa học cơ bản của từng lĩnh vực môn học; còn SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* được biên soạn hướng đến tổ chức các hoạt động để HS được tiếp cận thực tế, thể nghiệm các cảm xúc tích cực, kinh nghiệm đã có của bản thân. Do đó, các mạch nội dung được thể hiện trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* ưu tiên nhấn mạnh đến việc giúp HS và GV hiểu rõ cách thức tổ chức và tham gia các hoạt động nhằm đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình. Cấu trúc mỗi bài trong chủ đề của SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* là một chuỗi các hoạt động học tập của HS, được trình bày kết hợp giữa vai trò của kênh chữ và kênh hình:

– Kênh chữ: Thể hiện dưới dạng các câu lệnh hoặc chỉ dẫn ngắn gọn, giúp HS nắm được cách thức tổ chức hoạt động học tập (tham quan, trò chơi, kể chuyện, hát, thực hành,...); đồng thời tạo điều kiện cho GV vận dụng kết hợp nhiều phương pháp và hình thức tổ chức dạy học theo hướng lấy HS làm trung tâm. Kênh chữ được trình bày xúc tích, tường minh, sử dụng ngôn từ trong sáng, phù hợp với năng lực của HS lớp 4 nên dễ dàng tạo hứng thú cho HS và góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ cho HS.

– Kênh hình: Có ba chức năng: (1) Giúp HS dễ dàng quan sát và nhận biết các hoạt động: Sinh hoạt dưới cờ, Hoạt động giáo dục theo chủ đề, Sinh hoạt lớp thông qua các logo kí hiệu; (2) Minh họa để HS có thể hiểu và thực hiện được các hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm; (3) Gợi ý, dẫn dắt HS khám phá bản thân và thế giới xung quanh, phát triển đời sống tâm hồn phong phú. Kênh hình của SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* hấp dẫn, sinh động, đẹp mắt. Tranh ảnh được phối màu sắc độc đáo, hài hoà, giúp kích thích tư duy trực giác của HS. Các hình ảnh trong bài học không chỉ là minh họa, mà quan trọng là thể hiện thái độ, hành vi, biểu cảm của từng nhân vật.

Bố cục sách mạch lạc, trình bày các nội dung trải nghiệm một cách khoa học. Một số bài học có sự kết hợp giữa kênh hình và kênh chữ thông qua bóng nói, bóng nghĩ nhằm thu hút, hấp dẫn HS, giúp sách có cách thể hiện giống truyện tranh, tạo sự thân thiết, gần gũi với HS tiểu học; đồng thời dẫn dắt, tạo sự tò mò, kích thích HS tư duy, khám phá, giúp sách tiếp cận thực tiễn và đi vào thực tiễn.

Trong mỗi chủ đề có nhiều Hoạt động tiếp nối để HS có cơ hội vận dụng những điều đã học vào thực tiễn đời sống, qua đó HS hình thành và phát triển được các năng lực cần thiết của con người hiện đại.

Cuối mỗi chủ đề có hoạt động đánh giá, gợi ý cho GV tổ chức trong tiết Sinh hoạt lớp cuối chủ đề, nhằm giúp HS tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau, đồng thời gợi ý GV cách thức thu thập thông tin để đánh giá sản phẩm và quá trình học tập, rèn luyện của HS trong quá trình tham gia các hoạt động trải nghiệm.

Mỗi địa phương, vùng miền khác nhau có những điểm khác biệt về điều kiện cơ sở vật chất phục vụ dạy học, đặc điểm học tập của HS, các yếu tố về phong tục, tập quán, văn hoá có tác động ảnh hưởng nhất định tới giáo dục. Do đó, nội dung và hình ảnh trong sách được thiết kế đảm bảo tính đa dạng văn hoá giữa các vùng miền, phản ánh chân thực các hoạt động thực tiễn của xã hội và được biên soạn theo hướng mở:

– Tạo điều kiện để các trường và GV tiểu học lựa chọn, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, đảm bảo tư tưởng của bộ sách Cánh Diều “Mang cuộc sống vào bài học – Đưa bài học vào cuộc sống”.

– Tạo điều kiện cho GV vận dụng linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động; kích thích trí tò mò, khuyến khích HS tích cực, chủ động, sáng tạo trong hoạt động, tăng tính thực hành, vận dụng những điều đã học vào đời sống thực tiễn. GV có thể sáng tạo, điều chỉnh bài dạy cho phù hợp với đặc điểm từng trường, từng vùng miền để mỗi hoạt động giáo dục thực sự là một cơ hội trải nghiệm quý giá và bổ ích đối với HS.

### **2.3. Nội dung sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm 4**

SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* bao gồm 9 chủ đề: Trường em xanh, sạch, đẹp; Niềm tự hào của em; Làm việc khoa học; Ứng xử nơi công cộng; Nghề truyền thống quê hương; Quê hương tươi đẹp; Gắn kết yêu thương; Quan hệ bạn bè và Phòng tránh bị xâm hại. Mỗi chủ đề đều được triển khai trong 4 tuần, trong mỗi tuần đều bao gồm 3 loại hình trải nghiệm: sinh hoạt dưới cờ, giáo dục theo chủ đề và sinh hoạt lớp. Riêng chủ đề Phòng tránh bị xâm hại được triển khai trong 3 tuần.

*Chủ đề 1: Trường em xanh, sạch, đẹp*

– Chủ đề này hướng tới mục tiêu: HS tìm hiểu được thực trạng vệ sinh trường, lớp; lập và thực hiện được kế hoạch lao động trong nhà trường; thực hiện được những việc làm cụ thể để giữ gìn trường học xanh, sạch, đẹp.

– Một số hoạt động nổi bật trong chủ đề này đó là HS khảo sát thực trạng cảnh quan trường học; thiết kế tranh tuyên truyền phong trào *Trường em xanh, sạch, đẹp*; lập kế hoạch và thực hiện giữ gìn trường học xanh, sạch, đẹp; tham gia dự án *Hành*

*lang xanh* với các công việc như: sáng tạo chậu cây trồng từ vật liệu tái chế, trang trí hành lang lớp học,...

#### *Chủ đề 2: Niềm tự hào của em*

– Mục tiêu trọng tâm của chủ đề này là HS giới thiệu được đặc điểm, những việc làm đáng tự hào của bản thân; nhận diện được khả năng điều chỉnh cảm xúc và suy nghĩ của bản thân trong một số tình huống đơn giản.

– Một số hoạt động tiêu biểu trong chủ đề: HS thể hiện niềm tự hào của bản thân trước lớp; sáng tạo tác phẩm *Niềm tự hào của tôi*; thực hành nhận diện và điều chỉnh cảm xúc; thiết kế *Cảm nang điều chỉnh cảm xúc*.

#### *Chủ đề 3: Làm việc khoa học*

– Chủ đề này hướng tới mục tiêu: HS thực hiện được nền nếp sinh hoạt, bước đầu hình thành thói quen tư duy khoa học; tự lực thực hiện được nhiệm vụ của mình theo sự phân công, hướng dẫn; thực hiện được những lời nói, việc làm để duy trì và phát triển mối quan hệ với thầy cô giáo.

– Một số hoạt động tiêu biểu trong chủ đề như: HS vẽ sơ đồ tư duy về các hoạt động trong một ngày; xây dựng kế hoạch hoạt động chung của lớp; tham gia toạ đàm theo chủ đề *Tự lực thực hiện nhiệm vụ được phân công*; kể về những kỉ niệm, việc làm cùng thầy cô giáo.

#### *Chủ đề 4: Ứng xử nơi công cộng*

– Mục tiêu trọng tâm của chủ đề này là HS thực hiện được hành vi có văn hoá nơi công cộng; đề xuất được một số hoạt động kết nối những người sống xung quanh; tham gia tích cực các hoạt động đền ơn đáp nghĩa và hoạt động giáo dục truyền thống ở địa phương.

– Chủ đề 4 được triển khai trong tháng 12 là tháng của yêu thương và chia sẻ. Trong chủ đề này, HS được tham gia vào nhiều hoạt động ý nghĩa như: thực hành ứng xử văn hoá nơi công cộng; lập kế hoạch và thực hiện hoạt động kết nối cộng đồng; tham gia triển lãm tranh ảnh về chủ đề *Truyền thống quê hương*; tham gia hoạt động đền ơn đáp nghĩa.

#### *Chủ đề 5: Nghề truyền thống quê hương*

– Chủ đề này hướng tới mục tiêu: HS nêu được những thông tin cơ bản về nghề truyền thống ở địa phương; bước đầu thực hiện được một số công việc của nghề truyền thống ở địa phương và thể hiện được sự hứng thú với nghề truyền thống của địa phương; biết giữ an toàn trong lao động khi làm nghề truyền thống; HS so sánh được giá của các mặt hàng phổ biến và lựa chọn được mặt hàng muốn mua phù hợp với khả năng tài chính của bản thân và gia đình.



– Trong chủ đề này, HS được tham gia vào các hoạt động khám phá về nghề truyền thống ở địa phương; tập làm hướng dẫn viên nhí giới thiệu về làng nghề truyền thống; HS tham gia tranh luận theo chủ đề *Cần và muốn*; so sánh giá của các mặt hàng phổ biến trong sinh hoạt gia đình và thực hành mua sắm thông minh.

#### *Chủ đề 6: Quê hương tươi đẹp*

– Mục tiêu của chủ đề này là HS giới thiệu được với bạn bè, người thân về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương; thực hiện được một số việc làm cụ thể để chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

– Trong chủ đề 6 có một số hoạt động tiêu biểu như: HS sáng tạo an-bum *Cảnh quan thiên nhiên quê hương*; lập kế hoạch và tiến hành khảo sát thực trạng cảnh quan thiên nhiên; thực hiện chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

#### *Chủ đề 7: Gắn kết yêu thương*

– Chủ đề này hướng tới mục tiêu: HS tạo được sự gắn kết yêu thương giữa các thành viên trong gia đình bằng các cách khác nhau; thực hiện được lối sống tiết kiệm trong gia đình.

– Trong chủ đề 7, HS được tham gia vào một số hoạt động như: lập kế hoạch và thực hiện những việc làm để gắn kết yêu thương giữa các thành viên trong gia đình; làm *Hộp rói kể chuyện* và kể câu chuyện về sự gắn kết giữa các thành viên trong gia đình; HS thiết kế bảng chỉ dẫn tiết kiệm trong gia đình.

#### *Chủ đề 8: Quan hệ bạn bè*

– Chủ đề này hướng tới mục tiêu: HS thực hiện được những lời nói, việc làm để duy trì và phát triển quan hệ với bạn bè; nêu được một số vấn đề thường xảy ra trong quan hệ với bạn bè và đề xuất được cách giải quyết.

– Một số hoạt động tiêu biểu trong chủ đề 8 là HS xây dựng và thực hiện kế hoạch *Vun đắp tình bạn*; giúp đỡ các bạn trong lớp gặp khó khăn trong học tập và cuộc sống; xây dựng Quy tắc ứng xử trong quan hệ bạn bè; đề xuất cách giải quyết những vấn đề xảy ra giữa bạn bè trong lớp.

#### *Chủ đề 9: Phòng tránh bị xâm hại*

– Chủ đề này hướng tới mục tiêu: HS nhận biết được những nguy cơ bị xâm hại; thực hiện được những hành động để phòng tránh bị xâm hại.

– Trong chủ đề này, HS nhận diện hành động xâm hại và thực hành phòng tránh bị xâm hại thể chất, xâm hại tinh thần, xâm hại tình dục; HS làm thông điệp phòng tránh bị xâm hại.

## 2.4. Khung phân phối chương trình

Hoạt động trải nghiệm 4 được tổ chức với thời lượng 3 tiết/tuần. Tùy theo điều kiện của nhà trường mà có thể linh hoạt xây dựng phân phối chương trình phù hợp. Dưới đây là bảng thống kê nội dung hoạt động trải nghiệm được trình bày trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4*:

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Sinh hoạt dưới cờ	Hoạt động giáo dục theo chủ đề	Sinh hoạt lớp
<b>1. Trường em xanh, sạch, đẹp</b> (tháng 9)	1	Chào mừng năm học mới	Giữ gìn trường em xanh, sạch, đẹp	Tuyên truyền phong trào <i>Trường em xanh, sạch, đẹp</i>
	2	Công trường an toàn	Giữ gìn trường em xanh, sạch, đẹp	Thực hiện giữ gìn trường học xanh, sạch, đẹp
	3	Hưởng ứng dự án <i>Hành lang xanh</i>	Dự án <i>Hành lang xanh</i>	Tuyên truyền dự án <i>Hành lang xanh</i>
	4	Triển lãm tranh tuyên truyền dự án <i>Hành lang xanh</i>	Dự án <i>Hành lang xanh</i>	Tổng kết dự án <i>Hành lang xanh</i>
<b>2. Niềm tự hào của em</b> (tháng 10)	5	Viết thư cho tương lai	Niềm tự hào của em	Trò chơi <i>Chuyến xe kì thú</i>
	6	Tổng kết cuộc thi <i>Viết thư cho tương lai</i>	Niềm tự hào của em	Bức tường vinh danh
	7	Chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10	Cảm xúc của em	Điều chỉnh cảm xúc
	8	Gặp gỡ chuyên gia tư vấn tâm lí	Cảm xúc của em	Góc <i>Nhật kí cảm xúc</i>
<b>3. Làm việc khoa học</b> (tháng 11)	9	Nền nếp sinh hoạt hằng ngày	Một ngày của em	Nhật kí của em
	10	Câu chuyện về ngày hôm qua	Một ngày của em	Kế hoạch hoạt động của lớp em

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Sinh hoạt dưới cờ	Hoạt động giáo dục theo chủ đề	Sinh hoạt lớp
	11	Tự lực thực hiện nhiệm vụ được phân công	Thực hiện nhiệm vụ được phân công	Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch hoạt động của lớp
	12	Chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11	Thầy cô giáo của em	Câu chuyện về thầy cô giáo
<b>4. Ứng xử nơi công cộng</b> (tháng 12)	13	Tiểu phẩm <i>Ứng xử văn hoá nơi công cộng</i>	Ứng xử văn hoá nơi công cộng	Thực hành ứng xử văn hoá
	14	Diễn đàn <i>Kết nối cộng đồng</i>	Kết nối cộng đồng	Lớp học kết nối
	15	Tiếp nối truyền thống quê hương	Đền ơn đáp nghĩa	Triển lãm tranh về chủ đề <i>Truyền thống quê hương</i>
	16	Toạ đàm theo chủ đề <i>Truyền thống quê hương</i>	Truyền thống quê hương	Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động đền ơn đáp nghĩa
<b>5. Nghề truyền thống quê hương</b> (tháng 1)	17	Giao lưu với nghệ nhân	Nghề truyền thống quê em	Sổ tay nghề truyền thống quê em
	18	Em với nghề truyền thống quê hương	Nghề truyền thống quê em	Giới thiệu sản phẩm của nghề truyền thống quê em
	19	Người tiêu dùng thông minh	Mua sắm thông minh	Mua sắm ngày Tết
	20	Tiêu dùng thông minh	Mua sắm thông minh	Kế hoạch tiêu dùng thông minh
<b>6. Quê hương tươi đẹp</b> (tháng 2)	21	Vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên quê hương	Cảnh quan thiên nhiên quê hương	Kế hoạch giới thiệu cảnh quan thiên nhiên
	22	Giới thiệu cảnh quan thiên nhiên quê hương	Cảnh quan thiên nhiên quê hương	Trò chơi <i>Giải ô chữ</i>

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Sinh hoạt dưới cờ	Hoạt động giáo dục theo chủ đề	Sinh hoạt lớp
	23	Phong trào <i>Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên</i>	Chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên	Kế hoạch chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên
	24	Chúng em chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên	Chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên	Tiểu phẩm tương tác <i>Cây cũng biết đau</i>
<b>7. Gắn kết yêu thương</b> (tháng 3)	25	Phát động chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3	Trái tim yêu thương	Kế hoạch <i>Gắn kết yêu thương</i>
	26	Chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3	Trái tim yêu thương	Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch <i>Gắn kết yêu thương</i>
	27	Phong trào <i>Kế hoạch nhỏ</i>	Tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình	Tiểu phẩm <i>Tiết kiệm trong gia đình</i>
	28	Tổng kết phong trào <i>Kế hoạch nhỏ</i>	Tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình	Kế hoạch tiết kiệm của em
<b>8. Quan hệ bạn bè</b> (tháng 4)	29	Văn nghệ theo chủ đề <i>Tình bạn</i>	Tình cảm bạn bè	Toạ đàm theo chủ đề <i>Phát triển quan hệ với bạn bè</i>
	30	Những người bạn của em	Tình cảm bạn bè	Đồng hành cùng bạn
	31	Trò chuyện theo chủ đề <i>Ứng xử trong quan hệ bạn bè</i>	Ứng xử trong quan hệ bạn bè	Thực hành ứng xử trong quan hệ bạn bè
	32	Triển lãm tranh về chủ đề <i>Tình bạn</i>	Ứng xử trong quan hệ bạn bè	Kết quả thực hiện kế hoạch <i>Đồng hành cùng bạn</i>
<b>9. Phòng tránh bị</b>	33	Hoạt cảnh về phòng tránh bị xâm hại thể chất	Phòng tránh bị xâm hại thể chất	Thực hành phòng tránh bị xâm hại thể chất

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Sinh hoạt dưới cờ	Hoạt động giáo dục theo chủ đề	Sinh hoạt lớp
<b>xâm hại</b> (tháng 5)	34	Trò chuyện về chủ đề <i>Phòng tránh bị xâm hại tinh thần</i>	Phòng tránh bị xâm hại tinh thần	Thực hành phòng tránh bị xâm hại tinh thần
	35	Hướng dẫn phòng tránh bị xâm hại tình dục	Phòng tránh bị xâm hại tình dục	Buổi tổng kết cuối năm

## 2.5. Phương pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm

Phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm cần đáp ứng các yêu cầu sau:

- Phát huy được tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS, tạo hứng thú và khuyến khích HS tích cực tham gia vào các hoạt động trải nghiệm.

- Tạo điều kiện cho HS được trải nghiệm thông qua các hoạt động tìm tòi, vận dụng kiến thức và kinh nghiệm đã có vào đời sống; hình thành, phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định, dựa trên những tri thức và ý tưởng mới thu được từ trải nghiệm.

- Khuyến khích, tạo cơ hội cho HS suy nghĩ, phân tích, khái quát hoá những trải nghiệm để đúc rút kinh nghiệm, hình thành kiến thức và kỹ năng mới.

- Lựa chọn linh hoạt, vận dụng hợp lý, khoa học các phương pháp giáo dục, các phương pháp dạy học tích cực vào việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm. Một số phương pháp dạy học được khuyến khích sử dụng khi tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho HS lớp 4, gồm: dạy học hợp tác, dạy học theo vấn đề, đóng vai, trò chơi, dạy học dự án, dạy học trải nghiệm,...

- Sử dụng kết hợp các phương thức trải nghiệm khác nhau khi triển khai tổ chức các hoạt động trải nghiệm.

- + Phương thức khám phá: Là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS trải nghiệm thế giới tự nhiên, thực tế cuộc sống và công việc; giúp HS khám phá những điều mới lạ, tìm hiểu, phát hiện vấn đề từ môi trường xung quanh, bồi dưỡng những cảm xúc tích cực và tình yêu quê hương đất nước.

- + Phương thức thể nghiệm, tương tác: Là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS giao lưu và thể nghiệm các ý tưởng như diễn đàn, đóng tiểu phẩm, tham gia hội thi, trò chơi và các phương thức tương tự khác.

+ Phương thức công hiến: Là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS mang lại những giá trị xã hội bằng những đóng góp và công hiến thực tế của mình thông qua các hoạt động thiện nguyện, lao động công ích, tuyên truyền và các phương thức tương tự khác.

### **3. HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG SÁCH GIÁO KHOA HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 4**

#### **3.1. Quan điểm khai thác và sử dụng sách**

SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* được triển khai thực hiện đảm bảo tính mở và linh hoạt của Chương trình Hoạt động trải nghiệm. Do đó, khi sử dụng SGK, GV có thể lựa chọn đối tượng học tập sẵn có ở địa phương để tổ chức hoạt động, có thể thay đổi thứ tự các chủ đề hoặc các hoạt động trong tuần để phù hợp với thực tế địa phương, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị của nhà trường, nhưng phải lưu ý:

- Đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của Chương trình Hoạt động trải nghiệm.
- Đảm bảo tính logic, thống nhất giữa các loại hình hoạt động: Sinh hoạt dưới cờ, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Sinh hoạt lớp ở trong tuần và trong chủ đề.
- Đảm bảo cho HS được tương tác và hoạt động tốt nhất gắn với các điều kiện của trường và địa phương.

#### **3.2. Hướng dẫn tổ chức hoạt động Sinh hoạt dưới cờ**

Tiết Sinh hoạt dưới cờ thường được tổ chức vào tiết đầu tiên của thứ Hai hằng tuần. Sinh hoạt dưới cờ trong Chương trình Giáo dục phổ thông mới vừa mang ý nghĩa truyền thống gắn với nghi thức chào cờ, vừa mang ý nghĩa đổi mới, gắn với các nội dung hoạt động trải nghiệm được quy định trong chương trình.

Tiết Sinh hoạt dưới cờ ở trường tiểu học thường được tổ chức với sự tham gia của cán bộ quản lý, nhân viên và toàn thể HS trong trường. Tiết Sinh hoạt dưới cờ được tổ chức gắn với 2 phần nội dung chính:

(1) Phần nghi lễ: Bao gồm chào cờ, hát Quốc ca, tổng kết hoạt động trong tuần qua,... Đây là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc và sự biết ơn đối với các thế hệ cha ông đã hi sinh xương máu để giành lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc.

(2) Triển khai, tổ chức các hoạt động trải nghiệm gắn với chủ đề của tuần, của tháng. Hoạt động giáo dục này có thể là mở đầu hoặc nối tiếp với các chuỗi hoạt động giáo dục theo chủ đề và sinh hoạt lớp. Loại hình hoạt động trải nghiệm này cũng góp phần hình thành cho HS thói quen tích cực trong cuộc sống hằng ngày như chăm chỉ

lao động; thực hiện trách nhiệm của người HS ở nhà, ở trường và địa phương; biết tự đánh giá và tự điều chỉnh bản thân; hình thành những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá; có ý thức hợp tác nhóm và năng lực giải quyết vấn đề.

Trong mỗi tiết Sinh hoạt dưới cờ, sau nghi lễ chào cờ theo quy định, Liên đội nhà trường cùng với GV được phân công thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm theo tuần. Vì tiết Sinh hoạt dưới cờ là hoạt động được tổ chức toàn trường nên khi thiết kế các hoạt động Sinh hoạt dưới cờ trong SGK, các tác giả cũng chú ý đến đặc điểm này. Nội dung một số tiết Sinh hoạt dưới cờ được gợi ý đưa ra trong SGK có thể được tổ chức mang tính chất triển khai dành riêng cho HS khối lớp 4, một số nội dung được gợi ý đưa ra có thể tổ chức cho toàn trường, ở tất cả các khối lớp. Do đó, để tổ chức tiết Sinh hoạt dưới cờ trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* hiệu quả, nhà trường có thể thực hiện như sau:

– Xây dựng chương trình tổng thể, kế hoạch tổ chức hoạt động của tiết Sinh hoạt dưới cờ theo từng tuần cho toàn trường, dựa trên những gợi ý tổ chức tiết Sinh hoạt dưới cờ được đưa ra trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4*. Xác định những hoạt động nào sẽ tổ chức dành riêng cho khối lớp 4, hoạt động nào sẽ tổ chức trong phạm vi toàn trường.

– Dựa trên chương trình, kế hoạch tổng thể của hoạt động Sinh hoạt dưới cờ, Hiệu trưởng phân công lớp HS, GV chủ nhiệm chịu trách nhiệm chuẩn bị và tổ chức thực hiện trên tinh thần lấy HS làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của HS trong giải quyết vấn đề, tránh việc GV làm thay, làm hộ HS. Nếu những tiết Sinh hoạt dưới cờ có những nội dung riêng dành cho từng khối lớp, thì bên cạnh việc triển khai nhấn mạnh đến khối lớp riêng, nhà trường cũng có những triển khai, hướng dẫn hoạt động chung đến HS toàn trường. Trong một số tiết Sinh hoạt dưới cờ, nhà trường có thể huy động và phối hợp sự tham gia của cha mẹ HS, chính quyền địa phương, Hội khuyến học, Hội phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, cơ quan, doanh nghiệp, nghệ nhân, người lao động của địa phương để giáo dục HS.

Tiết Sinh hoạt dưới cờ có thể tổ chức theo tiến trình chung sau:

– Bước 1: Ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đôn hàng ngũ, trang phục để chuẩn bị thực hiện nghi lễ chào cờ.

– Bước 2: Thực hiện nghi lễ chào cờ.

– Bước 3: Nhận xét kết quả thi đua tuần vừa qua và phát động phong trào thi đua tuần tới.

– Bước 4: Tổ chức sinh hoạt dưới cờ theo chủ đề của tuần.

### 3.3. Hướng dẫn tổ chức Hoạt động giáo dục theo chủ đề

Hoạt động giáo dục theo chủ đề trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* được xây dựng bám sát nội dung của chủ đề và có tính logic cao với các hoạt động Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp. HS sẽ thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trường và ở nhà. GV phối hợp với cha mẹ HS để hướng dẫn, đánh giá hoạt động trải nghiệm thường xuyên của HS.

Hoạt động giáo dục theo chủ đề được tổ chức với các phương thức đa dạng, phong phú: phương thức khám phá; phương thức thể nghiệm, tương tác; phương thức công hiến; phương thức nghiên cứu.

*Phương thức khám phá* với HS lớp 4 chủ yếu được thực hiện với hình thức tham quan các khu vực trong và ngoài nhà trường. Khi tổ chức các hoạt động này, GV nên lưu ý:

- Chia lớp thành các nhóm nhỏ.
- Hướng dẫn và phân chia nhiệm vụ tham quan cụ thể (ví dụ: chỉ rõ khu vực cần quan sát, câu hỏi cần trả lời, thời gian để quan sát,...).
- Cân đối việc phân chia thời gian hoạt động hợp lí, tránh tổ chức hoạt động quan sát quá lâu dẫn đến ảnh hưởng đến hoạt động đánh giá, thu nhận, chia sẻ kết quả sau quan sát.

*Phương thức thể nghiệm, tương tác:* Phương thức này được thể hiện khá nhiều trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* như: tổ chức cho HS tham gia các trò chơi, chia sẻ và thảo luận, tham gia các hội thi, đóng vai,... Khi tổ chức các hoạt động này, GV nên tạo cơ hội để tất cả HS được tham gia, quy trình tổ chức có thể đi từ: cá nhân → cặp đôi → nhóm lớn → toàn lớp.

*Phương thức công hiến:* Phương thức này được tổ chức trong một số chủ đề như chủ đề 4 và chủ đề 6. Với những hoạt động trải nghiệm theo phương thức này, khi tổ chức đòi hỏi nhà trường và GV phải xây dựng kế hoạch cụ thể, huy động sự hỗ trợ và tham gia của phụ huynh và các lực lượng xã hội khác. Trong SGK gợi ý đưa ra thời gian tổ chức 1 tiết, nhưng khi tổ chức thực hiện các hoạt động này, nhà trường và GV có thể thay đổi linh hoạt nội dung và số tiết để HS được tham gia, trải nghiệm tốt nhất.

*Phương thức nghiên cứu:* Phương thức này được thể hiện trong một số hoạt động như: sáng tạo chậu trồng cây từ vật liệu tái chế, làm tác phẩm để trang trí góc *Nghệ thuật thiên nhiên*,... Khi tổ chức cho HS thực hiện các hoạt động này, GV cần lên kế hoạch cho HS tự chuẩn bị các vật liệu phong phú từ những vật liệu tái chế hoặc tự nhiên, tạo cơ hội cho HS được tự do sáng tạo, thể hiện ý tưởng của bản thân, không



nên đặt ra các khuôn mẫu, từ đó phát triển năng lực tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo cho người học.

### 3.4. Hướng dẫn tổ chức hoạt động Sinh hoạt lớp

Ở trường tiểu học, tiết Sinh hoạt lớp thường được tổ chức vào tiết cuối cùng của tuần học.

SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* đưa ra nhiều nội dung và hình thức hoạt động phong phú trong tiết Sinh hoạt lớp. Các nội dung bao gồm về giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục giá trị sống, giáo dục môi trường, an toàn giao thông,... thông qua với nhiều hình thức hoạt động phong phú như: văn nghệ, đố vui, diễn kịch, trò chơi, thảo luận, chia sẻ về các nội dung triển khai hoạt động trong lớp gắn với Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Sinh hoạt dưới cờ hoặc đánh giá những việc bản thân HS đã làm được sau khi tham gia các hoạt động giáo dục trong chủ đề.

Nội dung tiết Sinh hoạt lớp có thể được tổ chức gồm hai phần:

– Phần 1: Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch học tập, rèn luyện của HS trong lớp; những ưu điểm để phát huy, biểu dương (người tốt, việc tốt); những nhược điểm, hạn chế cần khắc phục, những lệch lạc cần điều chỉnh; phương hướng, nhiệm vụ và những công việc cần triển khai, thực hiện của lớp cần phải làm trong tuần tiếp theo.

– Phần 2: Tổ chức sinh hoạt theo chủ đề. Nội dung sinh hoạt theo chủ đề của tiết Sinh hoạt lớp gắn với nội dung sinh hoạt dưới cờ và hoạt động giáo dục theo chủ đề trong tuần.

Các tiết Sinh hoạt lớp được triển khai, thực hiện bám sát nội dung hoạt động của tuần, của chủ đề trong kế hoạch giáo dục năm học của nhà trường, của khối lớp. Do đó, để tổ chức tiết Sinh hoạt lớp hiệu quả, ngay từ đầu năm học, GV chủ nhiệm định hướng nội dung tiết Sinh hoạt lớp bảo đảm tính thống nhất về chủ điểm của từng khối lớp theo nội dung kế hoạch giáo dục của nhà trường, đồng thời bám sát những nội dung hoạt động được đưa ra trong SGK. Khi tổ chức tiết Sinh hoạt lớp, GV cần tổ chức các hoạt động hướng đến hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực HS, tránh việc tập trung đánh giá hạn chế, yếu kém và phê bình HS trong tiết Sinh hoạt lớp.

Tổ chức tiết Sinh hoạt lớp cần đảm bảo nguyên tắc HS tự quản toàn diện. Tiết Sinh hoạt lớp là của HS, do HS thực hiện, vì những lợi ích của mỗi HS và của cả tập thể lớp. GV chủ nhiệm cần linh hoạt vai trò chủ đạo của mình trong suốt quá trình hướng dẫn HS chuẩn bị, triển khai, đánh giá kết quả,... bằng cách gợi mở, khơi dậy tiềm năng, tiềm lực, kết nối giữa các HS, động viên và khuyến khích HS thực hiện một cách tự tin, chủ động và huy động được sự tham gia của tất cả HS trong lớp. Khi tổ chức các hoạt động trong tiết Sinh hoạt lớp của SGK *Hoạt động trải nghiệm 4*, GV nên

tăng cường tổ chức cho HS làm việc nhóm, với các chủ đề được thực hiện đầu năm học, nên tổ chức cho HS làm việc cặp đôi, đến các chủ đề cuối, các nhóm 4 có thể được khuyến khích tổ chức, qua đó tăng cường tính tự tin cho HS, tạo cơ hội cho các em được tương tác tích cực, góp phần hình thành và phát triển năng lực giao tiếp cho HS.

Trong một số tiết Sinh hoạt lớp, GV chủ nhiệm có thể huy động và phối hợp sự tham gia hoạt động của các GV dạy các môn chuyên biệt như: Âm nhạc, Mĩ thuật, Giáo dục thể chất; Tổng phụ trách Đội, cha mẹ HS, chính quyền địa phương, Hội khuyến học, Hội phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, cơ quan, doanh nghiệp, nghệ nhân, người lao động của địa phương.

Trong tiết Sinh hoạt lớp ở tuần cuối cùng của mỗi chủ đề, SGK đưa ra các hoạt động để HS tự đánh giá kết quả mà HS đã học được từ chủ đề. Hình thức đánh giá HS lớp 4 chủ yếu được thực hiện thông qua việc HS tham gia trả lời câu hỏi để tự đánh giá; trưng bày và giới thiệu các sản phẩm thực hiện được từ chủ đề để tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau. Khi tổ chức hoạt động này, GV nên tổ chức dưới hình thức thảo luận nhóm, tổ chức các cuộc thi bằng hình thức kể nhanh; triển lãm các sản phẩm sáng tạo; giới thiệu những hình ảnh đáng yêu của HS khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề;... để tiết Sinh hoạt lớp trở nên sinh động, khuyến khích tinh thần tham gia hoạt động của HS, tránh biến tiết Sinh hoạt lớp thành tiết đánh giá, phê bình.

## **4. HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG HỆ THỐNG TÀI LIỆU THAM KHẢO, BỔ TRỢ**

### **4.1. Sách giáo viên Hoạt động trải nghiệm 4**

Sách giáo viên được biên soạn nhằm giúp GV có những hiểu biết cần thiết liên quan đến tổ chức hoạt động trải nghiệm cho HS lớp 4, hỗ trợ GV thiết kế kế hoạch dạy học trên cơ sở tham khảo những gợi ý trong tài liệu. Qua đó, GV sẽ hiểu rõ và thực hiện được Chương trình Hoạt động trải nghiệm lớp 4, nâng cao hiệu quả sử dụng SGK, góp phần nâng cao chất lượng dạy học hoạt động trải nghiệm 4.

Sách giáo viên trình bày những hướng dẫn cho việc tổ chức 9 chủ đề trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* với cách thức gợi ý tổ chức cho từng tuần cụ thể đi từ Sinh hoạt dưới cờ, Hoạt động giáo dục theo chủ đề đến Sinh hoạt lớp. Đối với GV tiểu học, sách giáo viên là tài liệu dạy học quan trọng, giúp định hướng cho GV tổ chức các hoạt động dạy học nhằm đạt được yêu cầu cần đạt của Chương trình Hoạt động trải nghiệm lớp 4. Tuy nhiên, quá trình giáo dục là một quá trình sáng tạo và Chương trình Hoạt động trải nghiệm là chương trình mở. Trong quá trình soạn sách giáo viên, các tác giả không thể dự đoán được tất cả các câu trả lời, các cách xử lí tình huống của HS, các

điều kiện, cơ sở vật chất của tất cả các trường,... Do đó, để sử dụng *Sách giáo viên Hoạt động trải nghiệm 4* hiệu quả, các cán bộ quản lý và GV cần chú ý một số điều cơ bản sau:

– Nội dung các bài soạn trong sách giáo viên chỉ là những gợi ý cho việc triển khai SGK. GV không nên vận dụng một cách máy móc vì có những hoạt động dạy học có thể không phù hợp với đối tượng HS và điều kiện cơ sở vật chất của trường mình.

– Vận dụng sáng tạo và phát triển những ý tưởng, gợi ý được đưa ra trong sách giáo viên. Dựa trên những gợi ý này, GV có thể thiết kế các hoạt động sao cho phù hợp với tính chất của bài; khả năng của HS; điều kiện cơ sở vật chất thực tế của trường, của địa phương. Cụ thể là: Có thể xác định lại các mục tiêu của hoạt động; lựa chọn và thiết kế lại các hoạt động trải nghiệm; vận dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo cách khác;... Tuy nhiên, phải đảm bảo yêu cầu cần đạt của Chương trình Hoạt động trải nghiệm lớp 4.

#### **4.2. Vở thực hành Hoạt động trải nghiệm 4**

*Vở thực hành Hoạt động trải nghiệm 4* là tài liệu bổ trợ dành cho HS khi tham gia hoạt động trải nghiệm ở trên lớp. Tài liệu này được xem là phương tiện giúp HS củng cố và thực hiện các hoạt động giáo dục ở trên lớp thông qua các dạng bài tập đa dạng.

*Vở thực hành Hoạt động trải nghiệm 4* là tài liệu tham khảo, gợi ý cho GV cách tổ chức các hoạt động tự học. Do đó, GV không nên coi *Vở thực hành Hoạt động trải nghiệm 4* là phương tiện duy nhất để tổ chức hoạt động trải nghiệm bổ trợ cho HS. Tùy theo điều kiện thực tế của từng trường, từng địa phương, GV có thể thiết kế các hoạt động thực hành phong phú.

Cấu trúc mỗi bài trong *Vở thực hành Hoạt động trải nghiệm 4* gồm 2 đến 3 hoạt động. Nội dung các hoạt động được trình bày đa dạng với nhiều yêu cầu khác nhau: Nói và tô màu để hoàn thiện tranh gắn với một nội dung cơ bản của chủ đề; Liên hệ và đánh giá bản thân; Nhận xét, đánh giá hành vi của các nhân vật trong tình huống; Vẽ tranh liên quan đến nội dung chủ đề; Nhận xét, xử lý các tình huống;... Các bài tập này có nội dung bám sát các chủ đề trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4*, và được thể hiện sáng tạo dưới các hình thức trải nghiệm, vui chơi, nhằm tạo tâm thế thoải mái và thu hút HS tự học để mang lại hiệu quả cao cho hoạt động trải nghiệm.

#### **4.3. Các học liệu điện tử**

Các học liệu điện tử hỗ trợ tổ chức Hoạt động trải nghiệm 4 bao gồm: video tình huống, câu chuyện; hệ thống các tranh động và các tranh tĩnh gắn với nội dung các hoạt động trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4*. Khi tổ chức các hoạt động trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4*, đặc biệt là các hoạt động giáo dục theo chủ đề và sinh hoạt

lớp, GV có thể sử dụng các nguồn học liệu điện tử để minh hoạ, cụ thể hoá các hành vi cho HS quan sát, nhằm tăng tính sinh động cho các tình huống mô phỏng, kích thích sự tham gia và trải nghiệm của HS. Từ đó, HS hình thành các cảm xúc tích cực khi quan sát và đánh giá hành vi của những nhân vật được thể hiện trong các tranh động và tình huống.

## Phần thứ hai

# BÀI SOẠN MINH HOẠ

### 1. Bài soạn minh họa tuần 8

#### Chủ đề 2. NIỀM TỰ HÀO CỦA EM

#### Tuần 8

### SINH HOẠT DƯỚI CỜ: GẶP GỠ CHUYÊN GIA TƯ VẤN TÂM LÝ

#### 1. Mục tiêu

Giúp HS biết về cách điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ của bản thân.

#### 2. Gợi ý cách tiến hành

Đại diện nhà trường/GV Tổng phụ trách Đội tổ chức buổi trò chuyện với khách mời.  
Các nội dung chính như sau:

- Giới thiệu chuyên gia tư vấn tâm lý tham gia buổi trò chuyện.
- HS giao lưu với khách mời, đặt câu hỏi liên quan đến cách điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ trong các tình huống hằng ngày.
- Chuyên gia tâm lý hướng dẫn, chia sẻ cách điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ cho phù hợp với các tình huống.
- Cuối buổi trò chuyện, GV mời một số HS nêu những điều bản thân học hỏi được sau buổi gặp gỡ chuyên gia tâm lý.

### HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ: CẢM XÚC CỦA EM

#### 1. Mục tiêu

Sau khi tham gia các hoạt động, HS có khả năng:

- Nhận diện được khả năng điều chỉnh cảm xúc và suy nghĩ của bản thân trong một số tình huống đơn giản.
- Làm được *Cảm nang điều chỉnh cảm xúc* thể hiện những kinh nghiệm điều chỉnh cảm xúc hiệu quả trong các tình huống.

#### 2. Chuẩn bị

Giấy, bìa cứng, bút, bút màu, giấy màu,...

#### 3. Các hoạt động cụ thể

##### *Hoạt động 3: Nhận diện và điều chỉnh cảm xúc*

##### *a. Mục tiêu*

- HS nhận diện được cảm xúc và suy nghĩ trong một số tình huống cụ thể.
- Biết cách điều chỉnh cảm xúc cho phù hợp trong các tình huống.

### **b. Cách tiến hành**

#### (1) Làm việc nhóm:

- HS chia thành các nhóm, mỗi nhóm 4 đến 6 người.
- GV tổ chức cho HS quan sát tranh trong SGK trang 24, 25, mô tả tình huống và nhận diện cảm xúc, suy nghĩ của các bạn nhỏ trong mỗi tình huống. Các tình huống được đưa ra là:
  - + *Tình huống 1:* Vân mượn sách của Linh. Sách của Linh đã bị rách nhưng khi mượn Vân không để ý.
  - + *Tình huống 2:* Trong trận chung kết, đội bóng của lớp đã thua lớp 4D. Mặc dù Tân đã rất cố gắng trong suốt trận đấu, nhưng Long vẫn đổ lỗi do Tân đá kém nên đội bóng của lớp thua.
- Các nhóm thảo luận để đóng vai điều chỉnh cảm xúc phù hợp trong mỗi tình huống.

#### (2) Làm việc cả lớp:

- Với mỗi tình huống, GV tổ chức cho 2 đến 3 nhóm lên đóng vai điều chỉnh cảm xúc phù hợp trước lớp.
- Các nhóm khác nhận xét về phần đóng vai điều chỉnh cảm xúc của nhóm bạn. Khuyến khích các nhóm khác đề xuất thêm cách điều chỉnh cảm xúc khác.
- GV mời một số HS chia sẻ bài học rút ra được sau khi đóng vai điều chỉnh cảm xúc trong các tình huống.
- GV có thể đặt câu hỏi tương tác với HS như sau:
  - + Em thích phần đóng vai điều chỉnh cảm xúc của nhóm nào? Vì sao?
  - + Em cảm thấy việc điều chỉnh cảm xúc trong các tình huống có khó không?
  - + Em học được điều gì về cách điều chỉnh cảm xúc trong các tình huống?

### **c. Kết luận**

Với các tình huống hằng ngày, các em có thể nảy sinh các cảm xúc như tức giận, lo lắng, buồn bã, thất vọng, chán nản,... Cần nhận diện và điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ của bản thân cho phù hợp với các tình huống.

### **Hoạt động 4: Làm Cẩm nang điều chỉnh cảm xúc**

#### **a. Mục tiêu**

HS làm được *Cẩm nang điều chỉnh cảm xúc* thể hiện những kinh nghiệm điều chỉnh cảm xúc hiệu quả trong các tình huống.

## **b. Cách tiến hành**

- GV chia lớp thành các nhóm.
- GV tổ chức cho HS trao đổi với các bạn trong nhóm về những kinh nghiệm điều chỉnh cảm xúc của bản thân.
- GV mời một số HS lên chia sẻ trước lớp theo các nội dung:
  - + Những kinh nghiệm điều chỉnh cảm xúc của bản thân;
  - + Những kinh nghiệm điều chỉnh cảm xúc hiệu quả học hỏi được từ các bạn trong nhóm.
- GV nêu nhiệm vụ làm việc cá nhân: Bằng các đồ dùng đã chuẩn bị như giấy, bìa cứng, bút, bút màu, giấy màu, HS thiết kế *Cẩm nang điều chỉnh cảm xúc*.
- GV hướng dẫn HS cụ thể như sau:
  - + Liệt kê những cảm xúc có thể xảy ra trong cuộc sống hằng ngày: căng thẳng, tức giận, lo lắng, sợ hãi,...
  - + Xác định những việc cần làm để điều chỉnh cảm xúc hiệu quả phù hợp với mỗi tình huống.
- HS tiến hành thiết kế *Cẩm nang điều chỉnh cảm xúc*.
- Sau khi HS thiết kế xong, GV tổ chức cho HS giới thiệu cẩm nang với các bạn.
- Các HS khác nhận xét, đóng góp ý kiến.
- GV khen ngợi sự sáng tạo của HS khi thiết kế *Cẩm nang điều chỉnh cảm xúc*.

## **c. Kết luận**

*Cẩm nang điều chỉnh cảm xúc* giống như một bí kíp để các em áp dụng những việc làm giúp điều chỉnh cảm xúc trong cuộc sống hằng ngày. Ví dụ khi cảm thấy tức giận, các em hãy hít thở sâu, viết ra giấy những cảm xúc và suy nghĩ của mình, tâm sự với bạn bè,...

## **HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

GV hướng dẫn HS sử dụng *Cẩm nang điều chỉnh cảm xúc* đã làm để thực hành điều chỉnh cảm xúc hằng ngày.

## **SINH HOẠT LỚP: GÓC NHẬT KÍ CẢM XÚC**

### **1. Mục tiêu**

HS thiết kế được góc *Nhật kí cảm xúc* để HS trong lớp ghi lại cảm xúc của mình mỗi ngày.

### **2. Gợi ý cách tiến hành**

- GV cho HS quan sát hai bức tranh trong SGK trang 26, nhận xét về ý tưởng thiết kế góc *Nhật kí cảm xúc* trong tranh.

- GV tổ chức cho HS thảo luận ý tưởng thiết kế góc *Nhật kí cảm xúc* để các bạn trong lớp ghi lại cảm xúc của mình mỗi ngày.
- HS cùng trao đổi, thống nhất ý tưởng thiết kế góc *Nhật kí cảm xúc* và phân công nhiệm vụ cụ thể.
- HS tiến hành thiết kế góc *Nhật kí cảm xúc*.
- HS trao đổi về cách sử dụng góc *Nhật kí cảm xúc* để các bạn trong lớp ghi lại cảm xúc của mình mỗi ngày.

## HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

GV hướng dẫn HS sử dụng góc *Nhật kí cảm xúc* để ghi lại những cảm xúc hằng ngày của mình.

## 2. Bài soạn minh hoạ tuần 17

### Chủ đề 5. NGHỀ TRUYỀN THỐNG QUÊ HƯƠNG

#### Tuần 17

## SINH HOẠT DƯỚI CỜ: GIAO LƯU VỚI NGHỆ NHÂN

### 1. Mục tiêu

Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng:

- Bước đầu biết và hiểu được về nghề truyền thống ở địa phương.
- Tích cực trao đổi với nghệ nhân những điều muốn biết về nghề truyền thống địa phương.

### 2. Gợi ý cách tiến hành

- Nhà trường tổ chức buổi giao lưu với nghệ nhân nghề truyền thống ở địa phương. Buổi giao lưu gồm các nội dung chính sau:
  - + Giới thiệu nghề nhân nghề truyền thống và những khách mời cùng tham gia buổi giao lưu;
  - + Phổ biến nội dung buổi giao lưu với nghệ nhân;
  - + Mời nghệ nhân lên giao lưu với HS trong trường.
- Những nội dung chia sẻ của nghệ nhân trong buổi giao lưu bao gồm:
  - + Giới thiệu về lịch sử hình thành, phát triển của nghề và làng nghề truyền thống địa phương;
  - + Giới thiệu một vài nét chính về sản phẩm của nghề truyền thống địa phương;
  - + Giới thiệu một vài công đoạn trong quy trình tạo ra sản phẩm của nghề truyền thống.



- HS chủ động trao đổi, tương tác, đặt câu hỏi với nghệ nhân những nội dung muốn biết về nghề truyền thống địa phương.
- Có thể tổ chức cho HS thực hành một số công đoạn đơn giản trong quy trình tạo ra sản phẩm của nghề truyền thống.

## **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ: NGHỀ TRUYỀN THỐNG QUÊ EM**

### **1. Mục tiêu**

Sau khi tham gia các hoạt động, HS có khả năng:

- Nêu được hiểu biết về một số nghề truyền thống của Việt Nam.
- Trình bày được những thông tin cơ bản về nghề truyền thống quê hương.

### **2. Chuẩn bị**

- Một số tranh ảnh hoặc video clip về các nghề truyền thống của Việt Nam.
- Giấy, bút, bút màu.

### **3. Các hoạt động cụ thể**

#### ***Khởi động***

- GV tổ chức cho cả lớp hát tập thể hoặc nghe một bài hát về nghề truyền thống của Việt Nam.
- GV đặt câu hỏi tương tác với HS:
  - + Nội dung bài hát nói về nghề gì?
  - + Các em có cảm nhận gì sau khi nghe bài hát?

#### ***Hoạt động 1: Nhận diện nghề truyền thống***

##### ***a. Mục tiêu***

- HS nhận diện được các nghề truyền thống qua tranh ảnh hoặc video clip.
- HS nêu được hiểu biết về một số nghề truyền thống của Việt Nam.

##### ***b. Cách tiến hành***

- GV tổ chức cho HS quan sát các bức tranh trong SGK trang 50, 51. Ngoài các tranh trong SGK, GV có thể chuẩn bị, sưu tầm thêm và cho HS xem các bức tranh, ảnh hoặc video clip khác về các nghề truyền thống của Việt Nam.
- GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm từ 4 đến 6 người.
- Các nhóm thảo luận về các nghề truyền thống trong tranh theo gợi ý:
  - + Tên nghề truyền thống;
  - + Sản phẩm của nghề truyền thống.

- GV mời đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận. Các nhóm khác bổ sung, đóng góp ý kiến.
- HS kể thêm các nghề truyền thống khác mà mình biết.

### **c. Kết luận**

Trên đất nước Việt Nam tươi đẹp của chúng ta có rất nhiều làng nghề truyền thống gắn với từng địa phương. Có những làng nghề truyền thống đã ra đời từ hàng trăm năm trước với những sản phẩm chất lượng, độc đáo, mang đậm bản sắc, giá trị văn hoá người Việt. Trải qua những thăng trầm của lịch sử, vẫn còn rất nhiều làng nghề ở các địa phương trên cả nước tồn tại và phát triển đến ngày nay.

## **Hoạt động 2: Khám phá nghề truyền thống quê em**

### **a. Mục tiêu**

HS nêu được những thông tin cơ bản về nghề truyền thống quê hương.

### **b. Cách tiến hành**

- GV phổ biến yêu cầu hoạt động: HS vẽ sơ đồ tư duy về nghề truyền thống quê hương.
- GV hướng dẫn HS thực hiện theo các bước sau:
  - + Viết tên nghề truyền thống vào ô chính giữa;
  - + Xác định nội dung các nhánh trong sơ đồ: nơi làm nghề, sản phẩm của nghề, công dụng của sản phẩm, nguyên liệu làm sản phẩm, dụng cụ làm sản phẩm, những lưu ý khi làm sản phẩm,...
  - + Dùng bút màu trang trí để sơ đồ sinh động và ấn tượng hơn.
- HS tiến hành vẽ sơ đồ tư duy về nghề truyền thống quê hương.
- GV tổ chức cho HS sử dụng sơ đồ tư duy của mình để giới thiệu về nghề truyền thống quê hương.
- Các HS khác chú ý theo dõi, bổ sung ý kiến và nhận xét về phần trình bày của bạn. GV khuyến khích HS dưới lớp đặt câu hỏi tương tác với bạn trình bày.
- GV tổng kết, nhận xét và khen ngợi sự tích cực tham gia hoạt động của HS.

### **c. Kết luận**

Cô khen ngợi các em đã tích cực tìm hiểu về nghề truyền thống và giới thiệu được nghề truyền thống của địa phương mình.

## **HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

GV hướng dẫn HS về nhà chuẩn bị những tư liệu, dụng cụ cần thiết để làm *Sổ tay nghề truyền thống quê em*. Các tư liệu, dụng cụ cần chuẩn bị bao gồm:

- Tranh ảnh về nghề truyền thống.
- Bút, bút màu, giấy màu, kéo, hồ dán,...

## **SINH HOẠT LỚP: SỔ TAY NGHỀ TRUYỀN THỐNG QUÊ EM**

### **1. Mục tiêu**

- HS làm được *Sổ tay nghề truyền thống quê em*.
- Phát triển khả năng khéo léo, sáng tạo; kỹ năng hợp tác với bạn.

### **2. Gợi ý cách tiến hành**

- GV tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm.
- GV phổ biến nhiệm vụ: Các nhóm sẽ làm *Sổ tay nghề truyền thống quê em*. GV hướng dẫn HS các bước cụ thể sau:
  - + Các nhóm thảo luận và thống nhất ý tưởng làm sổ tay;
  - + Viết tên sổ tay lên bìa và trang trí bìa;
  - + Dán các bức tranh, ảnh về nghề truyền thống quê hương vào các trang bên trong cuốn sổ;
  - + Viết lời giới thiệu cho các bức tranh, ảnh;
  - + Trang trí sổ tay theo ý tưởng của nhóm.
- GV hỗ trợ các nhóm gặp khó khăn khi làm sổ tay.
- Sau khi làm xong, GV tổ chức cho HS chia sẻ, giới thiệu cuốn sổ tay với các bạn.
- Có thể cho HS bình chọn *Sổ tay nghề truyền thống quê em* ấn tượng nhất.

### **HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

- GV hướng dẫn HS đi tham quan làng nghề truyền thống địa phương do gia đình hoặc nhà trường tổ chức. HS lưu ý:
  - + Ghi chép thông tin trong quá trình đi tham quan học tập tại làng nghề.
  - + Tham gia thực hiện một số công việc trong quy trình tạo ra sản phẩm của nghề truyền thống. HS cần chú ý đảm bảo an toàn khi trải nghiệm lao động ở làng nghề.
  - + Lựa chọn một sản phẩm để giới thiệu trước lớp.
- HS viết bài hùng biện về chủ đề *Em với nghề truyền thống quê hương* để chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần sau.